

Bản án số: 28 / 2023/ HS-ST
Ngày: 28/ 4/ 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Nhật Trung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hà Giang và bà Bùi Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Kim Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2023/TLST - HS ngày 29 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 21/2023/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

- Phạm Văn N; sinh năm 1988 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 5, Xuân T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S và bà Dương Thị T; có vợ: Chị Trần Thị N và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2018/HSST ngày 11/9/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình và Bản án hình sự phúc thẩm số 769/2018/HSPT ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, đã xử phạt Phạm Văn N 36 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngày 30/4/2021 Nam chấp hành xong hình phạt tù.

Về nhân thân: Tại Bản án số 32/2017/HSST ngày 31/10/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, xử phạt 8.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Ngày 21/01/2018, Nam chấp hành xong bản án. Về án tích đã được xóa.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Bùi Văn T, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm 2, Vân T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt

+ Anh Tống Văn C, sinh năm 1992; địa chỉ: Xóm 1, Xuân T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, có mặt

+ Anh Trần Văn H, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm 2, Xuân T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, có mặt

+ Anh Vũ Văn Q, sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm 2, Xuân T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt

- **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Văn T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn N, sinh năm 1988, trú tại xóm 5 Xuân T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình là đối tượng đã bị kết án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích. Chiều ngày 16/12/2022, Phạm Văn N cùng Bùi Văn T, sinh năm 1987, Tống Văn C, sinh năm 1992, Trần Văn H, sinh năm 1993; đều trú tại xã K, huyện Y đến sân nhà anh Vũ Văn Q, sinh năm 1984 ở xóm 2 Xuân T, xã K ngồi chơi, uống nước tại bàn đá. Anh Q bận xây bờ tường ở phía sau nhà. Cả nhóm uống nước đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì T rủ N, C, H đánh “Tiến lên Miền Nam” ăn tiền, cả ba đồng ý. Sau đó, T, N, C, H ngồi trên sập gỗ tại phòng khách nhà anh Q dùng bộ Tú lơ khơ có sẵn tại đây cùng nhau đánh bài ăn tiền dưới hình thức “Tiến lên Miền Nam”. Cách thức chơi và mức độ được thua như sau: Mỗi người được chia 13 quân bài; người về nhất ván trước sẽ được đánh trước; người đánh có thể đánh lẻ từng con hoặc các con cùng hàng hoặc các con có thứ tự liên tiếp, không kể chất; người chơi khác có thể bắt theo thứ tự những quân bài to hơn (từ quân 3... đến J, Q, K, A, 2); nhất, nhì, ba, tư sẽ được tính lần lượt theo thứ tự người đánh hết số quân bài của mình trước; người về thứ nhất sẽ được của người về thứ nhì 10.000 đồng, người về thứ ba 20.000 đồng và người về thứ tư 30.000 đồng.

Phạm Văn N, Bùi Văn T, Tống Văn C, Trần Văn H cùng nhau đánh bài ăn tiền liên tục đến 17 giờ 05 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an xã K phát hiện lập biên bản, thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân và số tiền 550.000 đồng; thu giữ trên người T 500.000 đồng. Ngày 23/12/2022, Công an xã K chuyển hồ sơ, vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Y để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền Phạm Văn N, Bùi Văn T, Tống Văn C, Trần Văn H dùng vào đánh bạc là 1.050.000 đồng gồm số tiền đã thu giữ trên chiếu bạc và trên người T. Ngoài Phạm Văn N đã bị kết án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích, các đối tượng T, C, H đều không có tiền án về các tội “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” và cũng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi này.

Quá trình điều tra, bị can Phạm Văn N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKSYK ngày 27/ 3/ 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Phạm Văn N về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn N từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt và phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo N cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.050.000 đồng mà bị cáo và người liên quan đã sử dụng để đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo Phạm Văn N không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn N khai nhận có hành vi đánh tiền lên kiêu Miền Nam, được thua bằng tiền với số tiền là 1.050.000 đồng đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 16/12/2022 tại nhà anh Vũ Văn Q ở xóm 2, xã K, huyện Y, có Phạm Văn N, Bùi Văn T, Tống Văn C và Trần Văn H ngồi uống nước, sau đó T rủ đánh Tiến lên Miền Nam, được mọi người nhất trí, N đã cùng với T, C và H, dùng bộ bài có sẵn ở nhà anh Q thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 1.050.000 đồng.

Theo Điều 321 tội đánh bạc của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Đối với bị cáo N là người đang có một tiền án về tội “Đánh bạc” vào năm 2018 chưa được xóa, nay bị cáo N lại thực hiện hành vi đánh bạc cùng với những người khác, với tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 1.050.000 đồng là dưới mức quy định, song do bản thân N đang có tiền án nên bị truy tố về tội đánh bạc, tiền án này là yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó hành vi đánh bạc vào ngày 16/12/2022 của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo Nam là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Do đó cần có hình phạt tương xứng, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm để giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận, có hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ vợ đang mang thai, mặt khác có ông là người có công với cánh mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng nhì, nên bị cáo được hưởng các tình tiết theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp. Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo phạm tội mới thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tiền án đã cấu thành tội phạm, bị cáo không phải là người khởi xướng việc đánh bạc, nên có vai trò không đáng kể, do đó mức độ và tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội không lớn, bản thân hiện đang nuôi con nhỏ lại là lao động chính trong gia đình, do đó không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo không giam giữ, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà sửa chữa sai phạm của bản thân để trở thành người công dân tốt cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đối với Bùi Văn T, Tống Văn C và Trần Văn H đã thực hiện hành vi đánh bạc cùng với bị cáo, song số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Các đối tượng chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, gá bạc, tổ chức đánh bạc và chưa bị kết án về tội đánh bạc, gá bạc, tổ chức đánh bạc. Do đó Công an huyện Y đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, C và H là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với anh Q là chủ nhà đang xây sau nhà khi bị cáo đánh bạc anh Q không biết nên không vi phạm.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Đối với số tiền 1.050.000 đồng đã thu giữ của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đã sử dụng vào việc đánh bạc, nay cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, sử dụng vào việc phạm tội là của anh Q, nay anh Q không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo N bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ một phần thu nhập là 5% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo N cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.050.000 đồng (*một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*) do sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã sử dụng vào việc phạm tội, do không có giá trị.

Số tiền và vật chứng trên Công an huyện Y đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Y theo giấy ủy nhiệm chỉ ngày 12/4/2023 tại Kho bạc Nhà nước huyện Y và vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2023 giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn N phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo; người CQLNV liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Nhật Trung.